

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 209/2022/QĐST-HNGĐ

Khoái Châu, ngày 16 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 320/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc “Hôn nhân và gia đình”, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn V, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Chị Đào Thị T, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn V, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Cháu Hoàng Tuấn T1, sinh ngày 06/6/2010;

3.2. Cháu Hoàng Thị Ngọc H1, sinh ngày 25/10/2012.

Hiện đều trú tại: Thôn V, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người giám hộ cho cháu Hoàng Tuấn T1 và cháu Hoàng Thị Ngọc H1 là anh Hoàng Văn S và chị Đào Thị T (bố, mẹ đẻ của các cháu).

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của BLTTDS năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn S và chị Đào Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh S và chị T đều khẳng định có 02 con chung, cháu lớn tên là Hoàng Tuấn T1, sinh ngày 06/6/2010 và cháu nhỏ là Hoàng Thị Ngọc H1, sinh ngày 25/10/2012. Khi ly hôn anh S và chị T thống nhất: Giao cháu Hoàng Tuấn T1 cho anh S và giao cháu Hoàng Thị Ngọc H1 cho chị T để anh, chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ ngày 08/11/2022 cho đến khi hai cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung đối với hai cháu: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn anh S và chị T đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp và công sức đóng góp xây dựng của vợ chồng đối với hai bên gia đình: Anh S và chị T đều khẳng định không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Anh S và chị T thống nhất để anh S nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh S đã nộp theo biên lai thu số: 0007974 ngày 24/10/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Khoái Châu nên hoàn trả cho anh S 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã H;
- CCTHADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN H

